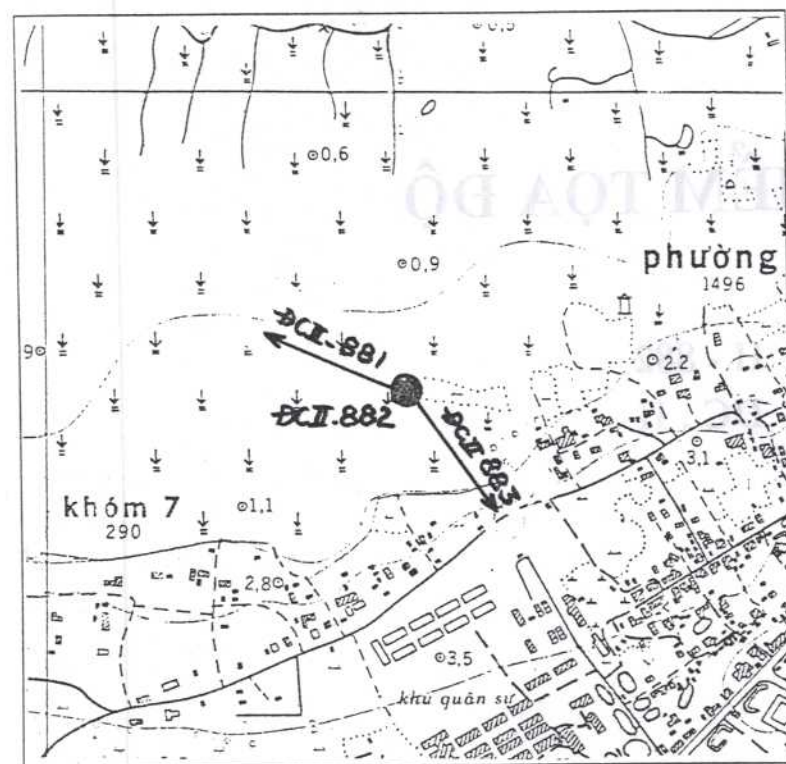


## GHỊ CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

Tên điểm : Số hiệu : II - 882 Mảnh bản đồ : C - 48 - 81 - B  
 Phương pháp đo : Đường chuyển Cấp, hạng : ĐC. II  
 Trị giá khái lược : Độ cao : 1 m Kinh độ :  $106^{\circ} 19' 6''$   
 Loại đất : Đất công Chất đất : Thịt Vĩ độ :  $9^{\circ} 55' 8''$   
 Nơi đặt mốc : Khóm 7 Phường : 7 Tỉnh : Trà Vinh  
 Thị xã : Trà Vinh Khoảng cách tới điểm : 0.3 Km  
 Nơi ở gần nhất : Khóm 7, Phường 7 Đơn vị chọn : XN Trắc địa 301-XNLH Trắc địa Bản đồ số 3  
 Người chọn : Dương Văn Thịnh Ngày 10 tháng 10 năm 1995

Bản đồ địa hình khu vực điểm và sơ đồ hướng



Tỷ lệ : 1/10.000

Số liệu đo mốc (mm)

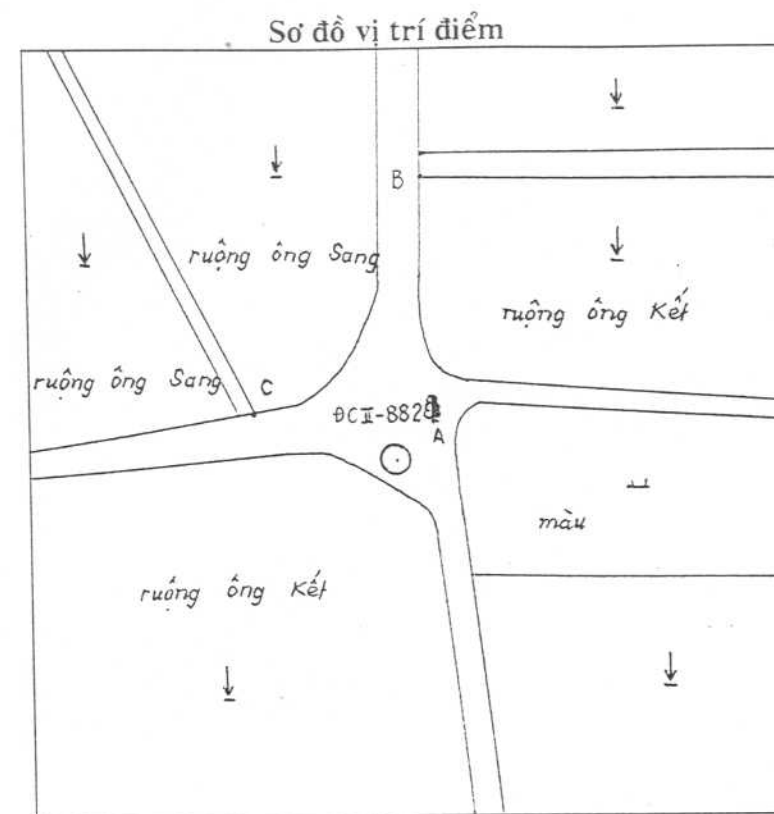
Từ ván dọi điểm đến :	Lần 1	Lần 2	TB	Chiều cao các tầng mốc
Đáy hố				
Trung tâm mốc dưới				
Trung tâm mốc giữa				
Trung tâm mốc trên				
Mặt đất				
Mặt tường vôi hoặc mặt đất sau khi đắp				

Điểm thông hướng  
 ( Tên, số hiệu, cấp hạng  
 điểm liên quan mà từ mặt  
 đất điểm trạm đo thông suốt  
 tới điểm liên quan )

Điểm :  
 DCII - 883  
 DCII - 881

Họ, tên, địa chỉ người  
 dẫn đường :

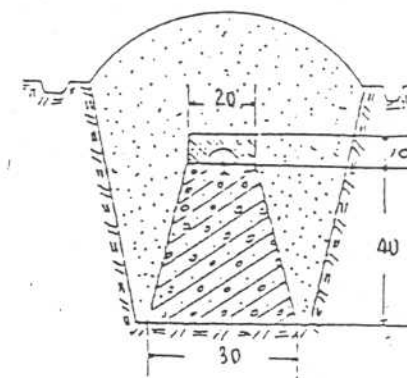
Anh Thạch Thu  
 khóm : 7  
 Phường : 7  
 Thị xã : Trà Vinh  
 Tỉnh : Trà Vinh



Tỷ lệ : 1/500

Đơn vị chôn mốc :  
 XN Trắc địa 301

Người chôn mốc :  
 Nguyễn Viết Trục  
 Loại mốc : Mốc chôn một tầng  
 Ngày 14 tháng 10 năm 1995  
 Hình vẽ mặt cắt mốc  
 (Đơn vị cm)



V/v	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cây bồ đề	Hướng Đông Bắc 3.5 m
B	Góc ruộng	Hướng Đông Bắc 18.8 m
C	Góc ruộng	Hướng Tây Bắc 9.6 m

Điểm này : Tận dụng mốc cũ, gia cố, chôn trùng mốc

Tên điểm : Số hiệu : Cấp, hạng :  
 Cấp, hạng : Kỹ thuật

Điểm này đo nối độ cao bằng : Đo cao lượng giác

Đường đi đến điểm : ( Đường ô tô, sắt, thủy, số Km ) :

Từ Thị xã Trà Vinh hỏi đường đi Khóm 7, Phường 7 đi theo đường ấp ra cánh đồng khoảng 2Km là tới điểm.

Cơ quan gia cố mốc, tường vôi, lập ghi chú điểm :

Ngày 24 tháng 12 năm 1995

Người làm ghi chú điểm

Nguyễn Viết Trục

Ngày 05 tháng 01 năm 1996

Người kiểm tra

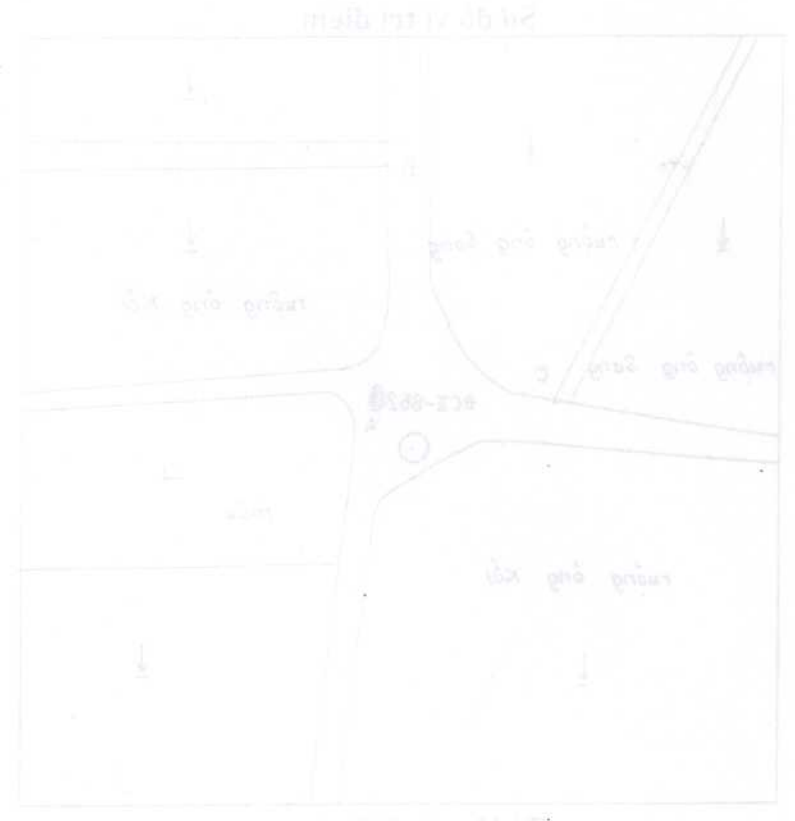
Đỗ Phi Hạnh

TỔNG CỤC ĐỊA CHÍNH

GHI CHÚ ĐIỂM TỌA ĐỘ

TÊN ĐIỂM :  
SỐ HIỆU : II - 882  
CẤP, HẠNG : ĐC . II

NĂM 1995



Vị	Tên vật chuẩn	Hướng và khoảng cách từ mốc đến vật chuẩn (m)
A	Cột bê tông	Đường trục Bắc 5.5m
B	Đốt gạch	Hướng Đông Bắc 15.5m
C	Gốc ruộng	Hướng Tây Bắc 25.5m

Điểm này : Tên điểm : ...  
Tên điểm : ...  
Điểm này do nội địa ...  
Đường đi đến điểm : ...  
Tại xã Tân Vĩnh Hội huyện ...

Cơ quan GIS có mặt, hướng dẫn, lập ...  
Ngày 24 tháng 12 năm ...  
Người làm ghi chú điểm ...  
Người kiểm tra ...